

Số: 144/2019/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 27 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 300/2019/TLST-HNGĐ ngày 13/05/2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Trịnh Thị Phương - sinh năm 1983.

Nơi ĐKKTT và hiện trú tại: P1911 – CT1, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội.

- Và anh Lê Thanh Tùng - sinh năm 1977.

Nơi ĐKKTT và hiện trú tại: P1911 – CT1, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/5/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, cả chị Trịnh Thị Phương và anh Lê Thanh Tùng cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phương và anh Tùng thống nhất xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Lê Thục Quyên (nữ) sinh ngày 02/09/2010 và Lê Thảo

Ly (nữ) sinh ngày 26/03/2013. Ly hôn, vợ chồng chúng tôi thống nhất tự thỏa thuận để chị Phương trực tiếp nuôi cả hai con, anh Tùng đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi hai con là 4.000.000 đồng/tháng/02 con, chị Phương đồng ý.

[3] Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): chị Phương và anh Tùng thống nhất xác nhận vợ chồng không có, ly hôn vợ chồng anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung.

[4] Về nợ: chị Phương và anh Tùng thống nhất xác nhận quá trình chung sống vợ chồng anh chị không có khoản vay nợ nào chung và không cho ai vay nợ. Ly hôn anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ.

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự: anh Tùng đồng ý để chị Phương chịu cả tiền lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm.

Ngoài ra chị Phương và anh Tùng không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Phương và anh Lê Thanh Tùng.

- *Về con chung*: Chị Phương và anh Tùng thống nhất xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Lê Thục Quyên (nữ) sinh ngày 02/09/2010 và Lê Thảo Ly (nữ) sinh ngày 26/03/2013.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phương và anh Tùng: Giao cháu Quyên và cháu Ly cho chị Phương trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tùng đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đồng/tháng/02con (cụ thể là 2.000.000đồng/tháng/01con). Việc cấp dưỡng bắt đầu kể từ tháng 06/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay thế khác của pháp luật.

Anh Tùng được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản)*: chị Phương và anh Tùng đều xác nhận ly hôn vợ chồng anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung, nên Tòa không xét.

- *Về nợ*: chị Phương và anh Tùng đều thống nhất xác nhận quá trình chung sống, vợ chồng anh chị không có khoản vay nợ nào chung và không cho ai vay nợ. Ly hôn anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ, nên Tòa không xét.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phương tự nguyện nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc ly hôn sơ thẩm (đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 07663 ngày 13/05/2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hồng Lý